

ỨNG DỤNG TRÍ TUỆ NHÂN TẠO TRONG CÔNG TÁC GIÁO DỤC, ĐÀO TẠO ĐÁP ỨNG YÊU CẦU CẤP THIẾT TRONG TÌNH HÌNH MỚI TẠI TRƯỜNG CAO ĐẲNG CẢNH SÁT NHÂN DÂN I

KHÔNG THỊ THU HẰNG
Trường Cao đẳng Cảnh sát nhân dân I

Nhận bài ngày 22/7/2026. Sửa chữa xong 25/8/2026. Duyệt đăng 28/08/2026.

Abstract

In the current period, digital transformation in educational institutions is extremely essential and urgent to keep pace with technological trends, meet innovation requirements, and enhance the quality of education and training in the era of the Industrial Revolution 4.0. Public security academies and schools in particular, and educational institutions in general-which gather a corps of highly intellectual human resources must act as pioneers leading the national digital transformation endeavor. Through technological applications, we are accelerating the process of digital transformation in education and training. Recognizing the importance and effectiveness brought by technological applications, this paper discusses the application of artificial intelligence in education generally, alongside several key considerations when deploying such applications at the People's Police College I.

Keywords: Artificial intelligence, digital transformation, applications, effectiveness, innovation in teaching methods.

1. Đặt vấn đề

Cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư đang phát triển với tốc độ rất nhanh, với nền tảng trí tuệ nhân tạo (AI), điện toán đám mây, dữ liệu lớn, Internet vạn vật đã và đang tạo ra những tác động sâu sắc đối với mọi lĩnh vực của đời sống xã hội. Vì vậy, để nắm bắt cơ hội do cuộc cách mạng này mang lại, trong từng giai đoạn cụ thể, Đảng, Chính phủ và Bộ Công an đã kịp thời có những chủ trương, chính sách phù hợp để điều chỉnh hoạt động ứng dụng, phát triển công nghệ thông tin (CNTT) trong Công an nhân dân (CAND). Thực hiện Chỉ thị số 12/CT-BCA, ngày 20/10/2020 về “*Nâng cao hiệu quả ứng dụng CNTT và thành tựu của cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư trong công tác quản lý, giảng dạy và nghiên cứu khoa học của các trường CAND*” (Bộ Công an, 2020). Theo đó, lĩnh vực công tác này có những bước phát triển đáng kể, tuy chưa thật sự đột phá nhưng vững chắc và đảm bảo tính kế thừa. Cụ thể Nghị quyết số 52-NQ/TW ngày 27/9/2019 của Ban Chấp hành Trung ương về một số chủ trương, chính sách chủ động tham gia cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư (Ban Chấp hành Trung ương, 2019), Quyết định số 749/QĐ-TTg ngày 03/06/2020 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt “Chương trình chuyển đổi số quốc gia đến năm 2025, định hướng đến năm 2030” (Thủ tướng Chính phủ, 2020) đến Quyết định số 131/QĐ-TTg, ngày 25/01/2022 phê duyệt Đề án “*Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong giáo dục và đào tạo giai đoạn 2022-2025, định hướng đến năm 2030*” (Thủ tướng Chính phủ, 2022) và gần đây nhất là Nghị quyết số 12-NQ/TW ngày 16/03/2022 của Bộ Chính trị về đẩy mạnh xây dựng lực lượng CAND thật sự trong sạch, vững mạnh, chính quy, tinh nhuệ, hiện đại, đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ trong tình hình mới (Bộ Chính trị, 2022) đã xác định mục tiêu: “Vừa đầu tư xây dựng hạ tầng kỹ thuật, tăng cường phương tiện, trang thiết bị, ứng dụng khoa học - công nghệ hiện đại, nhất là công nghệ số, tự động trí hóa, dữ liệu lớn, trí tuệ nhân tạo cho lực lượng CAND” và đề ra giải pháp: “Chú trọng

Email: hangkhong77@gmail.com

đầu tư nghiên cứu, ứng dụng, chuyển giao công nghệ hiện đại đáp ứng yêu cầu công tác, chiến đấu». Do đó, ứng dụng AI trong công tác giáo dục, đào tạo nói chung, Trường Cao đẳng Cảnh sát nhân dân I (CSND I) nói riêng là yêu cầu rất cần thiết.

2. Nội dung nghiên cứu

2.1. Ứng dụng trí tuệ nhân tạo trong giáo dục, đào tạo (AIED)

Trí tuệ nhân tạo là một nhánh của ngành Khoa học máy tính liên quan đến việc xây dựng các máy tính thông minh có khả năng thực hiện các tác vụ như một con người hay nói cách khác, AI mô phỏng khả năng giải quyết vấn đề và ra quyết định của bộ óc con người. Nhìn chung, AI là một ngành rộng và có liên quan đến các ngành như Khoa học máy tính, Tâm lý học, Ngôn ngữ học, Toán học, Sinh học và Kỹ thuật. AI đang mang lại những lợi ích thiết thực cho cuộc sống, tác động đến mọi lĩnh vực trong đời sống xã hội.

- *AIED giúp người học cá nhân hóa quá trình học tập của bản thân*: Học tập cá nhân hóa được xem là phương pháp giáo dục có hiệu quả trong bối cảnh hiện nay. Phương pháp này cho phép người học thiết kế lộ trình học tập dựa trên nhu cầu, sở thích, mục tiêu và khả năng để có hiệu quả học tập trong từng giai đoạn cụ thể. Các kĩ thuật AIED cho phép người học xác định được phong cách học tập, điểm mạnh, hạn chế của mình. Trên cơ sở phân tích để lựa chọn hình thức, phương pháp học tập phù hợp cho bản thân, nâng cao kết quả học tập. AIED cũng cung cấp những hướng dẫn và hỗ trợ cá nhân hóa hoạt động học tập của người học. Các hệ thống này sử dụng các thuật toán học máy và xử lý ngôn ngữ tự nhiên với tư cách như một “Giáo viên ảo”, một “gia sư thông minh”. Hệ thống này có thể phù hợp và thích ứng với tốc độ học tập của từng cá nhân; cung cấp các tài liệu học tập để củng cố, bổ sung tri thức cho người học. Với chương trình học tập cá nhân hóa, nội dung học tập được cung cấp phù hợp, thích nghi với tốc độ nhận thức, khả năng của từng cá nhân người học. Bằng cách này tất cả người học ở những mức độ nhanh chậm khác nhau đều có thể cải thiện trình độ học tập của mình mà không làm ảnh hưởng đến những người học khác.

- *AIED cung cấp những phản hồi thường xuyên, liên tục; đặc biệt là sự cộng tác, phản hồi của “Giáo viên ảo” với người học thông qua phương pháp “học máy”*: Phản hồi là một thành tố quan trọng trong thiết kế các trải nghiệm học tập riêng biệt của người học trong mọi không gian học tập khác nhau nhằm hiểu rõ hơn về người học và thiết lập được những nội dung người học cần thực hiện, học tập. Với phương pháp này người học được tối đa những chi phí về thời gian, công sức hay vật chất,... để đạt hiệu quả tối ưu. Việc đưa ra những phản hồi liên tục góp phần đánh giá hiệu quả cơ bản của quá trình giảng dạy. AIED sẽ phân tích và xác định các báo cáo dựa trên những dữ liệu hàng ngày. Hơn thế, với những phản hồi thường xuyên giúp người học hiểu được những kinh nghiệm còn thiếu, còn yếu và có kế hoạch riêng khắc phục những hạn chế đó.

- *AIED giúp tự động hóa các hoạt động giáo dục*: Những hình thức giáo dục truyền thống với các công việc, thao tác lặp đi, lặp lại dần được thay thế bằng các hoạt động tự động hóa. Giáo viên (GV) không còn bận khoăn khi phải thực hiện các công việc giao bài tập về nhà, đánh giá, chấm bài,... một cách nhàm chán, tẻ nhạt. AIED góp phần tự động hóa và thực hiện các hoạt động quản lí, quản trị chuyên môn cho người dạy thông qua việc cung cấp những phần mềm, triển khai trên các thiết bị kĩ thuật số. AIED giúp giảm thiểu tối đa thời gian và công sức của GV trong các công việc có tính chất hành chính; cho phép họ tập trung vào các hoạt động tương tác có ý nghĩa hơn đối với người học

Ngoài ra, AIED giúp GV tối ưu hóa các phương pháp giảng dạy thông qua sự tương tác tích cực, sáng tạo và thông minh, tạo ra trải nghiệm học hiện đại. AIED tạo ra tương tác đa chiều (Tài liệu, giáo án, bài kiểm tra và những trò chơi tương tác được áp dụng để người học hiểu, nhớ bài, tra cứu dễ dàng hơn. Người học không chỉ nhìn, chép mà còn nghe, chạm, phản xạ cùng những kiến thức mới. Từ đây, quá trình tiếp thu, ghi nhớ và ôn tập trở nên hiệu quả hơn). Đồng thời trực quan hóa thông tin (AI có thể hình ảnh hóa, mô phỏng, sử dụng văn bản tùy biến theo tính chất thông tin, vì AI biết đánh giá và chọn cách truyền tải nội dung dưới hình thức nào là dễ hiểu nhất thông qua dữ liệu và công cụ sẵn có). Cập nhật kiến thức liên tục (Không những sở hữu kho dữ liệu gốc khổng lồ, AI còn nhanh chóng cập nhật

liên tục kiến thức mới. Ví dụ như AI có thể truy cập những công trình nghiên cứu khoa học với đầy đủ thông tin, quá trình, kết luận cùng những quan điểm của chuyên gia trong ngành).

Có thể thấy, AI đã cách mạng hóa lĩnh vực giáo dục, mở ra một kỷ nguyên mới về trải nghiệm học tập sáng tạo và cá nhân hóa. Với các thuật toán tiên tiến và thông tin chuyên sâu dựa trên dữ liệu, AI đã biến đổi các phương pháp giảng dạy truyền thống, trao quyền cho người học và các nhà giáo dục. Do đó, ứng dụng AI trong giáo dục đã trở thành là xu hướng tất yếu trong cuộc cách mạng 4.0 ngày nay. Kết luận số 91-KL/TW về tiếp tục thực hiện Nghị quyết số 29-NQ/TW về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo, Bộ Chính trị yêu cầu: *"Tiếp tục đẩy mạnh đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo đáp ứng yêu cầu phát triển đất nước trong giai đoạn mới, thích ứng với cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư và sự phát triển mạnh mẽ của công nghệ số, trí tuệ nhân tạo"*. Trong đó nhấn mạnh: *"Đẩy nhanh tiến trình chuyển đổi số trong giáo dục và đào tạo; phát triển giáo dục số, giáo dục thông minh, giáo dục cá nhân hóa, giáo dục sáng tạo, giáo dục thích ứng với sự phát triển của trí tuệ nhân tạo"* (Ban Chấp hành Trung ương, 2024). Đây là cơ sở chính trị quan trọng định hướng cho giáo dục và đào tạo với sự tham gia của công nghệ số và AI trong giai đoạn tới. Đồng thời là cơ hội cho các cơ sở giáo dục, đào tạo nói chung, các trường Công an nói riêng.

2.2. Ứng dụng trí tuệ nhân tạo trong công tác giáo dục, đào tạo tại Trường Cao đẳng Cảnh sát nhân dân I

Trường Cao đẳng CSND I thời gian qua cũng đã có sự chuyển đổi số mạnh mẽ trong cả công tác quản trị nhà trường cũng như công tác giáo dục, đào tạo. Nhà trường đã xây dựng, ứng dụng hiệu quả nhiều phần mềm và các phân hệ quản lý như phần mềm Quản lý văn bản và điều hành điện tử, phần mềm quản lý cán bộ, phần mềm quản lý học viên và một số vấn đề cần lưu ý khi triển khai tại trường.

Trong công tác giáo dục, đào tạo, nhà trường đã không ngừng đổi mới nội dung, chương trình đào tạo, áp dụng nhiều phương pháp đào tạo tiên tiến, ứng dụng mạnh mẽ thành tựu của khoa học kỹ thuật trong công tác giảng dạy như: Lắp đặt, đưa vào sử dụng hiệu quả hệ thống bảng tương tác thông minh, bục giảng thông minh trên tất cả các hội trường, phòng học, đang từng bước xây dựng hệ thống thư viện điện tử hiện đại, đã thực hiện việc đào tạo trực tuyến E-Learning đối với một số môn học, trong một số tình huống đặc biệt (đợt dịch Covid-19 bùng phát). Theo Nghị quyết số 26-NQ/ĐUCA ngày 13/4/2015 về *"Đẩy mạnh ứng dụng, phát triển CNTT phục vụ công tác Công an trong tình hình mới"* (Đảng ủy Công an Trung ương, 2015) và Quyết định số 131/QĐ-TTg phê duyệt Đề án *"Tăng cường ứng dụng CNTT và chuyển đổi số trong giáo dục và đào tạo giai đoạn 2022-2025, định hướng đến năm 2030"* (Thủ tướng Chính phủ, 2022), nhà trường đã thực hiện việc số hóa trong các hoạt động như: số hóa minh chứng phục vụ công tác kiểm định, số hóa các công trình khoa học, đề tài nghiên cứu khoa học các cấp, các bài báo đăng trên tạp chí của đội ngũ GV nhà trường, các sách chuyên môn dành cho giảng dạy và chuyên khảo để phục vụ công tác quản lý khoa học. Những ứng dụng CNTT nêu trên tại nhà trường đã tạo bước chuyển biến mạnh mẽ trên nhiều mặt công tác, hoạt động điều hành, quản lý của Ban Giám hiệu và lãnh đạo các đơn vị chức năng.

Bên cạnh đó, theo Quyết định số 1282/QĐ-BGDĐT của Bộ Giáo dục và Đào tạo, ngày 10/5/2022 về *"Ban hành kế hoạch tăng cường ứng dụng CNTT và chuyển đổi số trong giáo dục và đào tạo giai đoạn 2022-2025"* (Bộ Giáo dục và Đào tạo, 2022), nhà trường đã có chủ trương ứng dụng CNTT, xây dựng các phần mềm mô phỏng trong đào tạo, huấn luyện để đạt được "mục tiêu kép", vừa bảo đảm công tác đào tạo, bồi dưỡng sát thực tế chiến đấu, là cơ sở để thực hiện tốt phương châm "cơ bản, thiết thực, vững chắc", vừa tiết kiệm được thời gian, kinh phí. Qua đó, có thể tạo ra thao trường, vật chất, vũ khí, phương tiện, giúp người học tiếp cận nội dung một cách trực quan, sinh động; vận hành sử dụng vũ khí, thiết bị, kỹ thuật bằng công nghệ mô phỏng giống như trên vũ khí, trang thiết bị kỹ thuật thật; khắc phục tình trạng học "khan", giảng "chay" hay học trên vũ khí, phương tiện cũ; khắc phục nhược điểm của phương pháp huấn luyện truyền thống, nhất là trong điều kiện nhà trường còn khó khăn về thao trường, bãi tập và mô hình, đồ dùng đào tạo, huấn luyện.

Thực hiện Quyết định số 127/QĐ-TTg về “Chiến lược quốc gia về nghiên cứu, phát triển và ứng dụng AI đến năm 2030” (Thủ tướng Chính phủ, 2031) đối với sử dụng AI đã được một số đơn vị giáo dục trong nhà trường quan tâm, bước đầu đưa vào sử dụng trong dạy học. Một số đơn vị đã sử dụng AI, kết hợp với các phần mềm chuyên dụng để xây dựng các kho học liệu phục vụ giảng dạy (hình ảnh động, video); sử dụng AI - Game-based learning (kết hợp học qua trò chơi với AI trong giáo dục) để tổ chức các trò chơi học tập mang tính cá nhân hóa để phù hợp với yêu cầu, năng lực học tập cụ thể của từng người học, giúp tiếp thu kiến thức một cách thú vị hơn; sử dụng các ứng dụng trong hệ sinh thái Google WorkSpace để kiểm tra thường xuyên, định kỳ (các môn thuộc Khoa học xã hội, chính trị, tâm lý...); sử dụng phần mềm thi trắc nghiệm trên máy, sử dụng hệ thống thư viện điện tử. Đặc biệt, tại Khoa Ngoại ngữ - Tin học trong những năm qua, GV đã chủ động tiếp cận và ứng dụng nhiều phần mềm vào quản lý và tổ chức hoạt động dạy học. Hệ thống quản lý học tập (LMS) như Moodle và Google Classroom đang được sử dụng phổ biến tại trường. LMS giúp cải thiện đáng kể khả năng quản lý lớp học và theo dõi tiến độ học tập của học viên. Ngoài ra một số công cụ truyền thông trực tuyến như Zoom, Skype và Microsoft Teams rất hiệu quả đặc biệt trong đợt Covid-19 bùng phát mạnh mẽ, các công cụ này được GV được sử dụng để tổ chức các buổi học trực tuyến và trao đổi với học viên. Bên cạnh đó một số ứng dụng học Ngoại ngữ trực tuyến như: Duolingo, Quizlet đã được tích hợp vào quá trình giảng dạy giúp học viên tự học thêm ngoài giờ lên lớp để ôn luyện từ vựng và ngữ pháp. Do đó, chất lượng dạy và học môn Ngoại ngữ của học viên nhà trường ngày càng được khẳng định.

Tuy nhiên, bên cạnh những kết quả đã đạt được, việc ứng dụng AI cũng như các công nghệ mang tính cách mạng khác tại nhà trường còn nhiều hạn chế: Nhiều GV chưa sử dụng thành thạo các công cụ AI hiện đại, ứng dụng AI trong dạy học vẫn còn tương đối mới đối với nhiều GV; một số GV sử dụng AI để xây dựng học liệu phục vụ dạy học chưa thực sự phù hợp, đôi khi tiềm ẩn nhiều nguy cơ lộ lọt bí mật; việc ứng dụng CNTT bằng các ứng dụng của AI đối với các hoạt động quản lý học tập như quản lý học viên lên lớp, quản lý GV lên lớp bằng công nghệ nhận diện khuôn mặt, quản lý tài nguyên học tập, quản lý các hoạt động thi và kiểm tra, quản lý nhân sự, chấm công... bằng một hệ thống AI là chưa có và chưa phát triển; do liên quan đến yếu tố bảo mật, việc sử dụng CNTT nói chung, AI nói riêng gặp rất nhiều rào cản và đôi khi không thể thực hiện được.

Tình trạng trên do nhiều nguyên nhân khác nhau, chủ yếu nhất là: AI nói chung, AI trong giáo dục nói riêng vẫn là những điều tương đối mới nên các quy định của Nhà nước, nội quy của nhà trường về sử dụng AI trong dạy học chưa có hoặc chưa đầy đủ; với đại đa số cán bộ nói chung, GV Trường Cao đẳng CSND I nói riêng, nhiều GV do rào cản về độ tuổi, trình độ CNTT nên chưa có điều kiện tiếp cận với công nghệ mới này, nhận thức về vấn đề trên chưa thống nhất; nội dung dạy học, trừ một số môn học thuộc phần kiến thức cơ sở như: ngoại ngữ, tin học, chính trị... đều liên quan đến nghiệp vụ Công an, đến công tác bảo vệ bí mật nhà nước nên rất khó để sử dụng AI và các công nghệ mới trên nền tảng Internet khác; cơ sở vật chất, hạ tầng CNTT hỗ trợ cho việc sử dụng AI còn nhiều hạn chế...

Thời gian tới, cùng với xu hướng chuyển đổi số và sự bùng nổ, phát triển của các công nghệ mới, việc ứng dụng AI vào trong mọi lĩnh vực của đời sống xã hội là xu hướng tất yếu. Đối với lĩnh vực giáo dục, AI sẽ tác động một cách toàn diện, đặc biệt tới vai trò người thầy, cách tổ chức dạy và học, cách tiếp cận học liệu, cách tiếp cận với tri thức cũng như cá nhân hóa, cá thể hóa quá trình học tập của người học. Tuy vậy, cùng với lợi ích, việc ứng dụng AI trong giáo dục, đào tạo cũng đặt ra tạo ra những nguy cơ, thách thức không nhỏ, kể cả với cơ sở đào tạo cũng như người thầy và cả người trò. Đối với cơ sở đào tạo, đó là việc quản lý quá trình người dạy và người học sử dụng AI, quản lý, đánh giá kết quả của cả quá trình đó. Đối với người dạy và người học, sử dụng AI như thế nào cho hợp lý, tránh việc lạm dụng cũng như “kỳ thị, bài xích” AI. Đặc biệt, do cơ chế hoạt động của AI đều dựa trên quy tắc sử dụng nguồn dữ liệu khổng lồ (Big data), giúp AI có đủ thông tin để đưa ra những đánh giá và phân tích tự động một cách chính xác, do đó phải làm tốt công tác bảo mật, kể cả dữ liệu cá nhân cũng như dữ liệu mật khác đã được sử dụng để huấn luyện và phát triển các ứng dụng AI, nhất là đối với các cơ sở đào tạo trong CAND.

2.3. Một số kiến nghị về ứng dụng trí tuệ nhân tạo trong công tác giáo dục, đào tạo tại Trường Cao đẳng Cảnh sát nhân dân I

Từ những vấn đề trên, bài viết đưa ra một số kiến nghị sau:

2.3.1. Xây dựng, ban hành quy định, khung pháp lý về ứng dụng công nghệ thông tin nói chung, sử dụng AI trong giáo dục nói riêng

Ở góc độ vĩ mô, do đặc thù của các sản phẩm, dịch vụ AI là luôn có sự sáng tạo, đổi mới về giải pháp, tính năng mà những sản phẩm khác không có, những tính năng này tương đối nhạy cảm và chưa có các văn bản pháp lý để điều chỉnh. Do đó, cần thiết phải xây dựng, đề ra chính sách, biện pháp nhằm giải quyết một cách hài hòa giữa thúc đẩy phát triển ứng dụng sản phẩm AI, phát huy mặt tích cực đồng thời hạn chế các rủi ro tiêu cực mà nó có thể mang lại. Trong đó, đặc biệt quan tâm quản trị AI phải đi đôi với các biện pháp duy trì quyền tự chủ và bảo vệ quyền riêng tư cũng như tính bảo mật của dữ liệu cá nhân.

Dưới góc độ các cơ sở đào tạo nói chung, Trường Cao đẳng CSND I nói riêng cần rà soát, xây dựng, hoàn thiện hệ thống các quy định, quy chế và hướng dẫn thi hành để kiểm soát và quản lý các hoạt động liên quan đến sử dụng AI trong giáo dục, đào tạo của nhà trường đảm bảo đúng quy định pháp luật của nhà nước, quy định của Ngành Công an, đồng thời khuyến khích, phát huy ứng dụng của AI trong dạy học. Cần chú ý các quy định, quy chế và hướng dẫn các hoạt động liên quan đến sử dụng AI phải phù hợp với quy định về bảo vệ bí mật nhà nước, về bảo đảm an toàn thông tin số, các quy định, quy chế đào tạo hiện hành.

2.3.2. Nâng cao nhận thức cũng như bồi dưỡng, nâng cao trình độ công nghệ thông tin, đảm bảo năng lực của giáo viên khi ứng dụng AI trong công tác giáo dục, đào tạo

Cần nhận thức đúng, mặc dù tiềm năng, lợi ích của AI trong dạy học là rất lớn nhưng AI chỉ là một công cụ hỗ trợ chứ không thể thay thế hoàn toàn yếu tố con người trong dạy học. Do đó, không được thần thánh hóa AI, coi nó là công cụ vạn năng, có thể giải quyết được mọi vấn đề đặt ra dưới cả góc độ của người thầy và người học. Các GV khi sử dụng AI trong dạy học cần được cân nhắc và sử dụng đúng đắn, phù hợp với điều kiện cơ sở vật chất, đối tượng dạy học và đặc biệt là các quy định của Nhà nước, Bộ Công an và nhà trường hiện nay, đồng thời, phối hợp, vận dụng các phương pháp, kỹ thuật dạy học tích cực khác một cách khoa học, hiệu quả, tránh ỷ lại. Đồng thời, cần định hướng, hướng dẫn kiểm soát chặt chẽ việc học viên sử dụng AI trong học tập, nhất là làm bài kiểm tra... Ngoài ra, tăng cường công tác tập huấn, bồi dưỡng và tự học tập, bồi dưỡng nhằm nâng cao trình độ CNTT cho đội ngũ GV của nhà trường, trong đó có nội dung về AI để có thể biết cách tận dụng các công cụ AI trong công tác giảng dạy cũng như thích ứng tốt hơn với một thế giới ngày càng được định hình bởi công nghệ này.

2.3.3. Tăng cường nghiên cứu, ứng dụng AI trong hoạt động giáo dục của nhà trường một cách phù hợp

Nghiên cứu, từng bước ứng dụng AI trong công tác quản lý ở một số lĩnh vực, trong những điều kiện nhất định, như: Sử dụng hệ thống AI trong việc quản lý thư viện, cho tìm kiếm và đặt trước sách một cách tự động và thông minh; áp dụng hệ thống AI trong việc theo dõi và báo cáo tiến độ bảo trì cơ sở vật chất; triển khai chatbots dựa trên AI để hỗ trợ trả lời các câu hỏi thông tin chung từ học viên, lấy ý kiến phản hồi từ người học; sử dụng phần mềm AI để tối ưu hóa lịch trình sử dụng các phòng học, lịch dạy học nhằm tăng cường hiệu quả quản lý; ứng dụng công nghệ nhận diện khuôn mặt AI để cải thiện độ chính xác và an toàn trong việc theo dõi điểm danh người học, người ra vào cổng, hệ thống quản lý an ninh dựa trên AI, bao gồm camera giám sát thông minh và hệ thống phát hiện xâm nhập tự động.

Đối với đội ngũ GV, khuyến khích sử dụng AI hỗ trợ nâng cao hiệu quả, chất lượng giảng dạy (đối với các môn không mang tính mật như ngoại ngữ, tin học, chính trị...). Tuy nhiên, quá trình sử dụng phải có trách nhiệm, đảm bảo tất cả nội dung do AI tạo ra cần phải được kiểm chứng về tính chính xác và độ tin cậy, tuân thủ nghiêm ngặt mọi luật lệ của Việt Nam và quốc tế liên quan đến việc sử dụng AI

và bảo vệ dữ liệu, chủ động phòng ngừa các rủi ro liên quan đến AI, đồng thời xác định phương pháp, cách thức lưu trữ dữ liệu cá nhân, tập thể một cách an toàn.

2.3.4. Đảm bảo cơ sở vật chất, tăng cường đầu tư công nghệ, hạ tầng viễn thông, thiết bị, phần mềm ứng dụng, quản trị số

Điều này đáp ứng được yêu cầu công tác quản lý và giảng dạy trong nhà trường. Trong đó, đặc biệt quan tâm đến các biện pháp bảo đảm an toàn, bảo mật dữ liệu, tránh lộ lọt bí mật nhà nước. Để chuyển đổi số thành công thì hạ tầng số phải đi trước một bước và xác định yếu tố hạ tầng có ý nghĩa quyết định đến chất lượng, hiệu quả và sự bền vững của chuyển đổi số. Quá trình đầu tư xây dựng, nâng cấp hạ tầng số phải được đầu tư có trọng điểm, có tính ổn định và tính chiến lược lâu dài. Nhà trường cần phải được đầu tư phát triển đồng bộ hạ tầng CNTT như: Hạ tầng truyền dẫn, mạng máy tính, máy tính, thiết bị số hóa, phần mềm quản trị điều hành, trang thiết bị dạy học thông minh, vận dụng công nghệ thực tế ảo VR cho các chuyên ngành, hoàn thiện hạ tầng đảm bảo hoạt động của phần mềm quản lý văn bản và điều hành tác nghiệp.

3. Kết luận

Sự phát triển nhanh chóng của khoa học công nghệ cùng thực tế yêu cầu, nhiệm vụ bảo vệ an ninh quốc gia, bảo đảm trật tự, an toàn xã hội và xây dựng lực lượng CAND trong tình hình mới hiện nay đang đặt ra một nhiệm vụ rất quan trọng cho các cơ sở giáo dục thuộc lực lượng CAND để đáp ứng yêu cầu đổi mới giáo dục như Nghị quyết số 29-NQ/TW đã nêu (Ban Chấp hành Trung ương, 2013) và thích ứng với xu thế của cuộc Cách mạng công nghiệp 4.0. Việc ứng dụng AI trong công tác giáo dục và đào tạo tại Trường Cao đẳng CSND I là bước đi chiến lược, góp phần hiện đại hóa môi trường giảng dạy và đáp ứng yêu cầu chuyển đổi số ngành Công an. Thông qua các công cụ học tập thông minh, mô phỏng tình huống thực tế và tối ưu hóa quy trình quản lý, AI không chỉ nâng cao chất lượng bài giảng mà còn rèn luyện tư duy phản xạ, kỹ năng nghiệp vụ sắc bén cho học viên. Việc chủ động thích ứng và khai thác hiệu quả AI sẽ là chìa khóa giúp Trường Cao đẳng CSND I khẳng định vị thế, đào tạo nên những thế hệ chiến sĩ Công an giỏi nghiệp vụ, vững công nghệ, sẵn sàng hoàn thành xuất sắc mọi nhiệm vụ trong kỷ nguyên số.

Tài liệu tham khảo

Ban Chấp hành Trung ương (2013). *Nghị quyết số 29-NQ/TW, ngày 04/11/2013 về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo, đáp ứng yêu cầu công nghiệp hóa, hiện đại hóa trong điều kiện kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập quốc tế*.

Ban Chấp hành Trung ương (2019). *Nghị quyết số 52-NQ/TW, ngày 27/9/2019 về một số chủ trương, chính sách chủ động tham gia cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư*.

Ban Chấp hành Trung ương (2024). *Kết luận số 91-KL/TW, ngày 12/8/2024 của Bộ Chính trị về tiếp tục thực hiện Nghị quyết số 29-NQ/TW, ngày 04/11/2013 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XI "Về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo, đáp ứng yêu cầu công nghiệp hóa, hiện đại hóa trong điều kiện kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập quốc tế"*.

Bộ Chính trị (2022). *Nghị quyết số 12-NQ/TW, ngày 16/3/2022 về "Đẩy mạnh xây dựng lực lượng Công an nhân dân thật sự trong sạch, vững mạnh, chính quy, tinh nhuệ, hiện đại, đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ trong tình hình mới"*.

Bộ Giáo dục và Đào tạo (2022). *Quyết định số 1282/QĐ-BGDĐT, ngày 10/5/2022 ban hành kế hoạch tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong giáo dục và đào tạo giai đoạn 2022-2025*.

Bộ Công an (2020). *Chỉ thị số 12/CT-BCA, ngày 20/10/2020 về "Nâng cao hiệu quả ứng dụng công nghệ thông tin và thành tựu của cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư trong công tác quản lý, giảng dạy và nghiên cứu khoa học của các trường Công an nhân dân"*.

Đảng ủy Công an Trung ương (2015). *Nghị quyết số 26-NQ/ĐUCA, ngày 13/4/2015 về "Đẩy mạnh ứng dụng, phát triển công nghệ thông tin phục vụ công tác Công an trong tình hình mới"*.

Thủ tướng Chính phủ (2021). *Quyết định số 127/QĐ-TTg, ngày 26/1/2021 về phê duyệt "Chiến lược quốc gia về nghiên cứu, phát triển và ứng dụng trí tuệ nhân tạo (AI) đến năm 2030"*.

Thủ tướng Chính phủ (2020). *Quyết định số 749/QĐ-TTg, ngày 03/6/2020 phê duyệt "Chương trình Chuyển đổi số quốc gia đến năm 2025, định hướng đến năm 2030"*.

Thủ tướng Chính phủ (2022). *Quyết định số 131/QĐ-TTg, ngày 25/01/2022 phê duyệt Đề án "Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong giáo dục và đào tạo giai đoạn 2022-2025, định hướng đến năm 2030"*.